TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HSST
Ngày 05-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Thiệp và bà Lường Thị Tươi.

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên toà: Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Văn T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1973 tại huyện TC, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản Nà Làng, xã MB, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Nhuổi (đã chết) và bà Lò Thị Bang (đã chết); bị cáo có vợ là Lò Thị Nam, sinh năm 1973 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Tại bản án số 21/2022/HSST ngày 22/11/2022 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 18 (mười tám) tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong án phạt tù ngày 02/01/2024), tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 21 tháng 7 năm 2024. Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo Lò Văn T là: Anh Lò Văn In, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Bản Nong Lào, xã Chiềng Pha, huyện TC, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 21/7/2024, Tổ công tác Công an xã MB, huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nà Làng, xã MB, huyện TC, phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 15 (mười lăm) gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (theo Lò Văn T khai là Heroine).

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 21/7/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: Số chất bột cục màu trắng nghi là Heroine bên trong 15 (mười lăm) gói nilon màu xanh có khối lượng: T1= 0,08 gam, T2= 0,04 gam, T3= 0,06 gam, T4= 0,05 gam, T5= 0,04 gam, T6= 0,05 gam, T7= 0,05 gam, T8= 0,05 gam, T9= 0,05 gam, T10= 0,06 gam, T11= 0,06 gam, T12= 0,05 gam, T13= 0,06 gam, T14= 0,05 gam, T15= 0,05 gam. Tổng cộng: 0,80 gam. Trích toàn bộ 0,80 gam, ký hiệu từ T1 đến T15 gửi giám định.

Kết luận giám định số: 1493/KL-KTHS ngày 22/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu từ T1 đến T15 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là T1= 0,08 gam, T2= 0,04 gam, T3= 0,06 gam, T4= 0,05 gam, T5= 0,04 gam, T6= 0,05 gam, T7= 0,05 gam, T8= 0,05 gam, T9= 0,05 gam, T10= 0,06 gam, T11= 0,06 gam, T12= 0,05 gam, T13= 0,06 gam, T14= 0,05 gam, T15= 0,05 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,80 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút, ngày 21/7/2024, Lò Văn T đi bộ một mình từ bản Nà Làng, xã MB, huyện TC, tỉnh Sơn La sang xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên với mục đích đi tìm mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Khi T đi đến khu vực bản Hua Pí, xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, T gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông (T không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) 15 (mười lăm) gói ma túy gói bằng nilon màu xanh bên trong mỗi gói đều có chứa Heroine với giá 750.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc, rồi đi bộ đi về nhà. Khi T đi đến khu vực bản Nà Làng, xã MB, huyện TC thì bị tổ công tác Công an xã MB, huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số: 174/CT- VKSTC ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 28 (hai mươi tám) tháng tù đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 15 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 21/7/2024 bị cáo Lò Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,80 gam chất ma tuý, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine trong người với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Nà Làng, xã MB, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 21/7/2024; Biên bản

niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 1493/KL-KTHS ngày 22/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,80 gam chất ma tuý, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine trong người với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời của bị cáo Lò Văn T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo Lò Văn T mục đích mua bán ma túy để hưởng lợi, thu lợi bất chính. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 21/2022/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2022, bị cáo Lò Văn T bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 18 (mười tám) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 02/01/2024). Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo Lò Văn T không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lò Văn T khai mua tại của một người đàn ông dân tộc Mông (T không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) tại bản Nà Làng, xã MB, huyện TC vào ngày 21/7/2024. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu trách nhiệm toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 15 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Lò Văn T là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin

miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, bên trong có: 15 mảnh nilon màu xanh+ 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu (mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an và cơ quan Thi hành án dân sự).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho cáo Lò Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng